

5. Rút bớt việc dùng xe ô tô con của các xí nghiệp. Từ nay chỉ cho phép những xí nghiệp quốc doanh lớn có cán bộ cần đi lại nhiều và những xí nghiệp ở những vị trí đặc biệt được sắm ô tô con, còn phần lớn các xí nghiệp ở thành phố và thị xã có thể thuê xe của Quốc doanh ô tô con hoặc tiện đường giao thông thì không được sắm ô tô con.

6. Bộ Giao thông và Bưu điện có trách nhiệm tập trung yêu cầu về ô tô con của các ngành, các địa phương, đề nghị kế hoạch nhập ô tô con và lập kế hoạch phân phối cho các ngành, các địa phương. Bộ có trách nhiệm tăng cường việc lãnh đạo sửa chữa và giải quyết vấn đề phụ tùng thay thế cho các loại xe ô tô con.

7. Văn phòng Kinh tế Tài chính Thủ tướng phủ cùng với Bộ Giao thông và Bưu điện, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ có trách nhiệm căn cứ vào nguyên tắc trên đây mà quy định cụ thể việc cung cấp số ô tô con dùng riêng và số ô tô dùng chung cho mỗi Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục trực thuộc Hội đồng Chính phủ, cho mỗi Ủy ban hành chính thành phố, khu, tỉnh, hay cho mỗi xí nghiệp lớn và các cơ quan, Mặt trận, Đoàn thể.

Để thực hiện việc này, các Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các Đoàn thể trung ương, các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh cần báo cáo cho Văn phòng Kinh tế Tài chính Thủ tướng phủ từ nay đến 15-7-1960:

- a) Tình hình ô tô con thuộc Bộ, Ủy ban, địa phương... (số lượng, hiệu xe, tình trạng tốt xấu).
- b) Đề nghị về số xe cấp dùng riêng và số xe do Bộ, Ủy ban quản lý dùng chung.
- c) Số xe con thừa cần trả lại Nhà nước.
- d) Số xe con thực cần thiết phải xin cấp thêm hoặc xin thuê thêm.

Các Bộ chủ quản các xí nghiệp, công trường, nông trường cần báo cáo cả số ô tô con hiện có ở xí nghiệp, công trường, nông trường và số xe ô tô con hiện dùng trong các xí nghiệp công tư hợp doanh thuộc Bộ quản lý.

Để chấp hành đầy đủ quyết định của Hội đồng Chính phủ về vấn đề sử dụng xe ô tô con, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các Đoàn thể ở trung ương và các Ủy ban hành chính địa phương nhận rõ sự cần thiết phải cải tiến công tác tổ chức quản lý xe ô tô con để khắc phục tình trạng thiếu xe, đảm bảo yêu cầu công tác ngày càng phát triển. Các ngành cần chú ý lãnh đạo tư tưởng cán bộ thông suốt chủ trương của Chính phủ về việc này, đề cao việc chấp hành đúng chế độ sử dụng xe, xúc tiến việc tổ chức quản lý tập trung, và báo cáo đầy đủ tình hình cho Văn phòng Kinh tế Tài chính Thủ tướng phủ.

Hà nội, ngày 25 tháng 6 năm 1960

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHIAM HÙNG

## LIÊN BỘ

### CÔNG AN — QUỐC PHÒNG

#### THÔNG TƯ số 179-TT/LB ngày 16-3-1960 về việc khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an

Căn cứ vào sắc lệnh số 054-SL ngày 2 tháng 2 năm 1958 của Chủ tịch nước Việt nam dân chủ cộng hòa đặt Huân chương « Quân giải phóng Việt nam », Huy chương « Quân giải phóng Việt nam », Huân chương « Chiến thắng » và Huy chương « Chiến thắng » để khen thưởng tổng kết thành tích của cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt nam ;

Căn cứ vào quyết nghị của Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 9 tháng 12 năm 1959 về việc áp dụng hình thức khen thưởng tổng kết của Quân đội với bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an ;

Thi hành quyết nghị của Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ, Liên Bộ ra thông tư quy định một số vấn đề về nguyên tắc để khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an như sau :

#### I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT

1. Tất cả các cán bộ và chiến sĩ trong ba lực lượng vũ trang dưới đây được khen thưởng tổng kết như quân đội :

- a) Công an trật tự vũ trang (hay có nơi gọi là Cảnh vệ, Công an vũ trang hay Cảnh sát vũ trang)
- b) Bộ đội Cảnh vệ (Bắc và Trung bộ), Quốc vệ đội hay Bảo vệ đội (Nam bộ), kể cả Bảo vệ đội của huyện ở các tỉnh miền đông Nam bộ.
- c) Lực lượng Công an xung phong.

2. Riêng cán bộ và công nhân Công an xưởng ở Nam bộ được khen thưởng tổng kết như công nhân Quốc phòng.

#### II. TIÊU CHUẨN ĐỂ XÉT KHEN THƯỞNG

1. Việc khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an là tiếp tục thi hành chính sách khen thưởng tổng kết của Đảng và Chính phủ đã thi hành đối với quân đội. Vì vậy, tiêu chuẩn xét khen thưởng căn cứ theo sắc lệnh số 054-SL, cụ thể là 3 tiêu chuẩn cơ bản : chức vụ, thời gian tham gia các lực lượng vũ trang của ngành Công an, và không phạm sai lầm nghiêm trọng.

2. Những cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân chuyển sang lực lượng vũ trang của ngành Công an, hoặc là những cán bộ, chiến sĩ ở các lực lượng vũ trang của ngành Công an chuyển sang Quân đội, thì thời gian tham gia các lực lượng vũ trang được cộng vào thời gian tham gia Quân đội để xét khen thưởng tổng kết.

Trường hợp này trước đây trong khi xét khen thưởng, nếu đã xác định tuổi quân và chức vụ của cả hai thời gian (thời gian tham gia Quân đội và thời gian tham gia các lực lượng vũ trang Công an), thì nay không phải xét khen thưởng lại nữa. Nhưng nếu trước đây chỉ mới xét thời gian tham gia Quân đội thì nay cần xác định chức vụ và thời gian tham gia các lực lượng vũ trang của ngành Công an, cộng với thời gian tham gia Quân đội, rồi căn cứ vào tiêu chuẩn chung để xét khen thưởng lại; nếu mức hạng Huân chương. Huy chương tăng lên thì được đổi lại, nếu mức hạng Huân chương, Huy chương vẫn như cũ thì thôi.

### III. TỜ CHỨC THI HÀNH

Việc chỉ đạo thi hành và xét duyệt khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an là trách nhiệm chung của Liên bộ Công an và Quốc phòng. Ở các cấp khu, tỉnh, thành phố, huyện, xã thì cơ quan Công an và cơ quan quân sự có nhiệm vụ kết hợp chặt chẽ để thi hành, cơ quan Công an chịu trách nhiệm chủ trì. Việc chỉ đạo thi hành và xét duyệt khen thưởng, cần tranh thủ ý kiến của Ủy ban hành chính các cấp.

Những cán bộ, chiến sĩ ở các lực lượng vũ trang của ngành Công an đã chuyển sang các đơn vị Quân đội, hiện còn tại ngũ trong các đơn vị Quân đội thì do Tổng cục, các Quân khu, các Sư đoàn, Lữ đoàn và đơn vị trực thuộc hướng dẫn chỉ đạo tiến hành và xét duyệt, rồi báo cáo lên Tổng cục Chính trị xét đề nghị khen thưởng.

Những cán bộ, chiến sĩ và thương binh ở các lực lượng vũ trang của ngành Công an hiện còn công tác trong ngành Công an hay đã chuyển sang công tác ở các cơ quan, các ngành, các đoàn thể, các nhà máy, hầm mỏ, công trường, nông trường, v.v... hoặc đã phục viên về các địa phương (kể cả số cán bộ, chiến sĩ chuyển sang Quân đội rồi mới phục viên, chuyển ngành) và tất cả cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh, tử trần thì cơ quan Công an và cơ quan quân sự các cấp khu, tỉnh, thành phố, huyện, châu chịu trách nhiệm hướng dẫn chỉ đạo thi hành và xét duyệt rồi gửi lên Bộ Công an. Bộ Công an cùng với Bộ Quốc phòng xét duyệt. Sau khi duyệt xong, Bộ Quốc phòng ra quyết định tặng thưởng.

Hà nội, ngày 16 tháng 3 năm 1960

K.T. Bộ trưởng  
Bộ Quốc phòng  
Thư trưởng:  
NGUYỄN VĂN VINH

Bộ trưởng  
Bộ Công an  
TRẦN QUỐC HOÀN

## CÁC BỘ

### BỘ CÔNG AN

**THÔNG TƯ số 292-TT/VT/2 ngày 25-4-1960 giải thích và hướng dẫn chi tiết về việc khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an.**

Sau khi Chính phủ ban hành sắc lệnh số 054-SL ngày 2-2-1958 đặt Huân chương « Quân giải phóng Việt nam », Huy chương « Quân giải phóng Việt nam », Huân chương « Chiến thắng » và Huy chương « Chiến thắng » để khen thưởng tổng kết Quân đội nhân dân Việt nam. Xét về tinh chất tổ chức, nhiệm vụ và thành tích chiến đấu của bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an, Bộ Công an cùng với Bộ Quốc phòng thảo luận đã thống nhất về chủ trương và trình lên Thường vụ Hội đồng Chính phủ đề nghị cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an được khen thưởng tổng kết như quân đội, đã được Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ xét trong phiên họp ngày 9-12-1959 quyết nghị khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an như khen thưởng tổng kết đối với Quân đội nhân dân Việt nam.

Đề thi hành quyết nghị của hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 9-12-1959 và thông tư số 179-TT/LB ngày 16-3-1960 của Liên bộ Công an và Quốc phòng, Bộ ra thông tư này để giải thích và hướng dẫn chi tiết việc áp dụng chính sách khen thưởng tổng kết đối với Quân đội để tiếp tục khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành Công an như sau :

### I. Ý NGHĨA MỤC ĐÍCH VIỆC KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ, đứng đầu là Hồ Chủ tịch, được sự giúp đỡ tận tình của nhân dân, Quân đội nhân dân Việt nam đã được xây dựng, chiến đấu và trưởng thành trong những điều kiện khó khăn gian khổ, Quân đội ta đã nêu cao tinh thần chiến đấu vô cùng anh dũng, vượt mọi khó khăn gian khổ, cùng nhân dân chiến đấu, đã đánh bại kẻ thù xâm lược, với chiến thắng lịch sử Điện Biên phủ vĩ đại, dập tắt ngọn lửa chiến tranh ở Đông dương, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Đối với công lao thành tích đó, Đảng, Quốc hội và Chính phủ nhiều lần biểu dương khen thưởng cho nhiều đơn vị và cá nhân. Đó chỉ mới là khen thưởng những thành tích đột xuất. Nhưng cuộc khen thưởng tổng kết lần này của Đảng và Chính phủ có tính chất tổng kết thành tích một cách toàn bộ và toàn diện của Quân đội, nhằm khen thưởng đồng đảo cán bộ và chiến sĩ, để ghi lại lịch sử vẻ vang của Quân đội từ khi thành lập cho đến khi